

Số: /BC-UBND

Đức Phố, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 900/UBND-TTHC ngày 03/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh và chế độ thông tin, báo cáo; UBND thị xã báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND thị xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện nghiêm túc và đúng quy định các nhiệm vụ CCHC, cụ thể: Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện giai đoạn 2021 – 2025 tại Quyết định số 14147/QĐ-UBND ngày 29/12/2021; Công văn số 422/UBND ngày 10/3/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 và chế độ thông tin, báo cáo định kỳ; Công văn số 3038/UBND ngày 30/12/2021 về việc triển khai thực hiện Thông báo số 643/TB-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh.

2. UBND thị xã đã xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thị xã Đức Phố năm 2022 tại Quyết định số 14215/QĐ-UBND ngày 31/12/2021. Đến nay, đã thực hiện được 24/45 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 53,33%.

3. UBND thị xã ban hành Kế hoạch số 449/KH-UBND ngày 15/3/2022 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022. Theo đó, sẽ tổ chức kiểm tra 04 cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã (Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội) và UBND 05 xã, phường (Phổ Vinh, Phổ Nhơn, Phổ Phong, Phổ Quang, Phổ Văn); thời gian dự kiến kiểm tra: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2022 đến tháng 10/2022.

4. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao thị xã tổ chức thực hiện việc tuyên truyền cải cách hành chính lồng ghép với phổ biến về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước theo quy định. Qua đó, trong 6 tháng đầu năm 2022 có 70 lượt tin, 26 lượt bài, xây dựng được 12 chuyên mục về nội dung cải cách hành chính tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh từ thị xã đến cơ sở.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: UBND thị xã được Chủ tịch UBND tỉnh giao 03 nhiệm vụ (trong đó: 02 nhiệm vụ hoàn thành đúng hạn, 01 nhiệm vụ hoàn thành nhưng quá hạn).

6. Hiện tại, UBND thị xã đang triển khai thực hiện thí điểm giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính nộp trực tuyến mức độ 3¹. Bước đầu đạt được những kết quả nhất định; trong 6 tháng đầu năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết 1.528 hồ sơ nộp trực tuyến mức độ 3. Qua đó, đã giúp tổ chức và công dân tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí phát sinh trong quá trình liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

a) Về công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL):

Tính từ đầu năm đến nay, UBND thị xã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật (*Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Đức Phổ*).

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND thị xã đã ban hành:

- Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 09/02/2022 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ. Trong đó lĩnh vực trọng tâm, liên ngành là theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Kế hoạch 159/KH-UBND ngày 26/01/2022 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

- Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác ban hành văn bản, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm tại các xã, phường: Phổ Châu, Phổ Thạnh, Phổ Hòa.

- Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 05/4/2022 về chấp hành pháp luật về tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính để phục vụ đoàn giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:

¹ Chỉ đạo Bộ phận một cửa đẩy mạnh tuyên truyền đến tổ chức, công dân về lợi ích, cách thức thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến; phối hợp với Chi đoàn khối Đảng - UBND thị xã trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, công dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3.

UBND thị xã ban hành:

- Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 26/01/2022 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

- Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 về Quyết định công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (*trong đó, có 13 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và 02 xã, phường không đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*).

- Báo cáo số 50/BC-UBND ngày 16/02/2022 về kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

- Tổ chức 02 hội nghị phổ biến Luật Cư trú và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Bảo vệ môi trường, Luật người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động, có trên 240 người tham dự.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 01 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về hòa giải và 01 hội nghị tập huấn, tuyên truyền pháp luật về biển, hải đảo cho cán bộ, công chức, tuyên truyền viên, hòa giải viên cho 06 xã ven biển, có 280 lượt người tham dự.

- Ngoài ra, UBND thị xã xây dựng chuyên mục phổ biến giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của thị xã Đức Phổ. Đến nay, chuyên mục hoạt động tốt, có nhiều văn bản và tin, bài được đăng trên chuyên mục để phục vụ công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật.

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

UBND thị xã đã ban hành: Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 về việc công bố danh mục các văn bản QPPL của HĐND và UBND hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2021; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 19/01/2022 về kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2022 trên địa bàn thị xã; Công văn số 142/UBND-TP ngày 21/01/2022 về rà soát, đề xuất hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật; Báo cáo số 21/BC-UBND ngày 19/01/2022 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2021; Báo cáo số 166/BC-UBND ngày 27/5/2022 về kết quả thực hiện chỉ tiêu 7.6 của chỉ số thành phần 7 “Tính năng động của Chính quyền” 06 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 191/BC-UBND ngày 06/6/2022 về kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật nâng chỉ số xếp hạng B1 6 tháng đầu năm 2022. Qua đó, việc kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC):

UBND thị xã đã ban hành: Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 tại Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 08/3/2022; Kế hoạch số 404/KH-UBND ngày 08/3/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm

2022 (trong đó, tập trung rà soát vào 3 lĩnh vực trọng tâm: Hoạt động xây dựng, bảo vệ môi trường, thi đua, khen thưởng); Kế hoạch số 1183/KH-UBND ngày 03/6/2022 truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết:

Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị xã: 218; tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: 114.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã và các xã, phường thường xuyên được quan tâm sửa chữa, cải tạo cũng như trang bị đầy đủ các trang thiết bị, phần mềm ứng dụng cần thiết và đặc biệt là bố trí công chức, viên chức, người lao động đảm bảo thực hiện phục vụ tốt nhất cho tổ chức, công dân khi đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Từ ngày 15/12/2021 đến nay, đã tiếp nhận 18.432 hồ sơ (trong đó có 295 hồ sơ kỳ trước chuyển sang); đã giải quyết 17.153 hồ sơ (hồ sơ giải quyết đúng hạn 16.819, chiếm tỷ lệ 98,05% so với tổng số hồ sơ đã giải quyết; hồ sơ đã giải quyết nhưng trễ hạn là 334, chiếm 1,95% so với tổng số hồ sơ đã giải quyết); hồ sơ đang giải quyết 1.279 (hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn 1.204 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 94,14%; hồ sơ đang giải quyết nhưng trễ hạn 75 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 5,86%).

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính được triển khai kịp thời, hiệu quả. Các thông tin về điện thoại, địa chỉ tiếp nhận phản ánh bằng đường bưu điện, thư điện tử, phương thức phản ánh được công khai, minh bạch đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử thị xã, niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp. Từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận và giải quyết 01 phản ánh của công dân trên hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ; đồng thời cũng đã thông tin kết quả giải quyết đến công dân phản ánh.

- Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: Tổ chức, công dân đến liên hệ giải quyết thủ tục hành chính đều hài lòng và đánh giá cao tinh thần và thái độ phục vụ của công chức, viên chức, người lao động trong việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa các cấp. Trong 6 tháng đầu năm, đã thực hiện lấy 3.421 phiếu đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa thị xã, tất cả 100% người dân đều rất hài lòng và hài lòng.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

Song song với việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, UBND thị xã đã ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định và kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung trong quá trình thực hiện để hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ trống lĩnh vực với nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng, phù hợp với trình độ chuyên môn của công chức, viên chức; đảm bảo hoàn thành khối lượng công việc, đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, chất lượng công việc tốt. Trong 6 tháng đầu năm 2022, UBND thị xã ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Đức Phổ tại Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 14/01/2022. Hiện nay, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đang thực hiện việc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Phòng.

b) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập:

- Hiện nay, UBND thị xã có 10 cơ quan hành chính trực thuộc (*không tính 02 cơ quan thực hiện mô hình thí điểm vừa là cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Thị ủy, vừa là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã: Văn phòng thị xã và Cơ quan Tổ chức – Nội vụ*), gồm: Phòng Văn hoá và Thông tin, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Kinh tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Y tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tư pháp và Thanh tra thị xã.

- Tính đến thời điểm hiện tại, thị xã có 48 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và 01 đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, 46 đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo. UBND thị xã đã báo cáo tỉnh phương án sắp xếp tổ chức, biên chế, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã tại Công văn số 459/UBND-TCNV ngày 03/3/2021; phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ tại Công văn số 1089/UBND ngày 25/5/2022

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức:

- Số biên chế hành chính hiện có mặt 57/62 biên chế hành chính được giao; số biên chế sự nghiệp hiện có mặt 1.343/1.571 biên chế sự nghiệp được giao.

- Việc lập, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định pháp luật; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm Quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định tại Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ và Quyết định số 12781/QĐ-

UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND thị xã; báo cáo kết quả đánh giá, phân loại theo quy định.

d) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền:

UBND thị xã thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được phân cấp theo quy định tại Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 70/2017/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

4. Cải cách chế độ công vụ, công chức

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức:

UBND thị xã thực hiện việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thị xã cơ bản đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt tại Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; các Quyết định của Chủ tịch UBND thị xã: số 4181/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 4182/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 4183/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 4184/QĐ-UBND ngày 19/10/2018, số 2205/QĐ-UBND ngày 05/6/2019, số 1825/QĐ-UBND ngày 25/6/2020, số 2573/QĐ-UBND ngày 27/8/2020, số 2817/QĐ-UBND ngày 29/9/2020.

Hiện nay, UBND thị xã đang xây dựng lại đề án vị trí việc làm và biên chế công chức của các cơ quan chuyên môn và UBND thị xã theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ; dự kiến trong tháng 6/2022, UBND thị xã sẽ trình cấp thẩm quyền thẩm định và phê duyệt theo quy định.

b) Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức:

Thời gian vừa qua, UBND thị xã đã thực hiện quy trình và ban hành quyết định tuyển dụng đối với 132 giáo viên; chỉ đạo Cơ quan Tổ chức – Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thị xã thực hiện việc rà soát, đăng ký nhu cầu tuyển dụng giáo viên năm 2022 để bổ sung số lượng giáo viên đứng lớp còn thiếu theo quy định.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm công chức, viên chức:

Công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cũng như công tác nhân sự bầu cử giữ các chức danh lãnh đạo chủ chốt ở thị xã, các xã, phường đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định. Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đảm bảo theo quy định (bổ nhiệm: 10 viên chức, 02 công chức; bổ nhiệm lại: 04 viên chức).

d) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức:

- UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên tuyên truyền kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, khuyết điểm và xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan, ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường có hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, tạo bước chuyển mạnh về kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, có 04 cán bộ, công chức vi phạm pháp luật đến mức phải thi hành kỷ luật².

e) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Từ đầu năm đến nay, UBND thị xã đã cử 213 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia 20 lớp đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách:

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo kế hoạch được giao:

+ Trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy định của Trung ương và Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2022; UBND thị xã đã ban hành Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2022 và Quyết định số 13889/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện công tác thu, chi ngân sách đạt chỉ tiêu dự toán được giao. Đồng thời, điều hành các nhiệm vụ và áp dụng giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối ngân sách trong năm 2022.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã trong 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 124,700 tỷ đồng, bằng 51,34% so với dự toán HĐND thị xã giao. Tổng chi ngân sách thị xã ước đạt 356,435 tỷ đồng, bằng 50,03% so với dự toán HĐND thị xã giao, bằng 101,39% so với cùng kỳ năm 2021.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công:

+ Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2022. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá

² Ban Thường vụ Thị ủy kỷ luật cách chức Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phổ An, nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Nguyễn Tấn Mỹ, Thị ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Phổ An. UBND thị xã kỷ luật: khiển trách đối với ông Mai Đức Hạnh, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch; khiển trách đối với bà Huỳnh Thị Cẩm Liêm, Phó Trưởng phòng Kinh tế; cảnh cáo đối với ông Nguyễn Minh Hà, Chủ tịch UBND xã Phổ An.

trình đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch trong đấu thầu, tăng cường đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư.

+ Tập trung, ưu tiên bố trí vốn xây dựng cơ bản cho các công trình, dự án cần thiết, cấp bách và có hiệu quả đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Không bố trí vốn xây dựng cơ bản dàn trải, các công trình chưa thực sự cần thiết, cấp bách, không phê duyệt các công trình dự án không đủ nguồn kinh phí thực hiện, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

+ Kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2022: Tổng kế hoạch vốn đầu tư theo phân cấp cho thị xã năm 2022 là 247.632 triệu đồng (*trong đó: Nguồn vốn ngân sách tỉnh phân khai và hỗ trợ là: 132.032 triệu đồng, nguồn vốn ngân sách thị xã là: 115.600 triệu đồng*). Thực hiện giải ngân nguồn ngân sách tỉnh phân khai và hỗ trợ đến tháng 6/2022 là: 63.282 triệu đồng/132.032 triệu đồng, đạt 47,92% so với kế hoạch vốn giao; thực hiện giải ngân nguồn ngân sách thị xã đến tháng 6/2022 là: 48.539 triệu đồng/115.600 triệu đồng, đạt 41,98% so với kế hoạch vốn giao.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách:

Thực hiện các Công văn của UBND tỉnh: số 171/UBND-KT ngày 12/01/2022 về việc rà soát toàn diện, khắc phục các kiến nghị chưa hoàn thành tại các Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2019, 2018 và các năm trước; số 1045/UBND-KTTH ngày 10/3/2022 về việc thực hiện kết luận kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2020; UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước theo quy định tại Báo cáo số 27/BC-UBND ngày 20/01/2022, Báo cáo 104/BC-UBND ngày 30/3/2022.

b) Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công:

- UBND thị xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính. Theo đó, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công đã thực hiện việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về công khai tài sản công: Thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã thực hiện kê khai các nội dung: Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công; công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác, công khai tình hình xử lý tài sản công.

- Về mua sắm tài sản công: UBND thị xã đã tổ chức đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung gửi Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện đấu thầu mua sắm tập trung theo đúng quy định, với số tiền là 250.500.000 đồng; UBND thị xã đã ban hành Công

văn số 1080/UBND-TCKH ngày 25/5/2022 về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung đợt 2 năm 2022 trên địa bàn thị xã.

- Về thanh lý tài sản công: UBND thị xã đã cho phép thanh lý tài sản gắn liền với đất của các trường học trên địa bàn thị xã; tài sản công đã hết hạn sử dụng, xuống cấp hư hỏng, không đảm bảo an toàn cho việc dạy và học, cần phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng (gồm các Trường: Tiểu học Phổ Nhơn, Tiểu học Phổ Vinh, Tiểu học Nguyễn Nghiêm, Mầm non Phổ Văn).

c) Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên (tăng giảm so với năm trước): Có 01 đơn vị, không thay đổi so với năm 2021.

- Số đơn vị SNCL tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (tăng giảm so với năm trước): Có 01 đơn vị, không thay đổi so với năm 2021.

- Thực hiện quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị SNCL: thị xã có 48 đơn vị sự nghiệp, gồm 44 trường học, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Truyền thông – Văn hoá – Thể thao và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, trong đó có 01 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất, 01 đơn vị đảm bảo một phần chi thường xuyên là Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên, các đơn vị còn lại Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên 100%.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

a) Về hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số:

- UBND thị xã đã ban hành Kế hoạch số 3918/KH-UBND ngày 31/12/2020 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1946/KH-UBND ngày 30/8/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2022 của UBND thị xã Đức Phổ. Qua đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh, ngày càng giảm dần việc phát hành văn bản giấy.

- UBND thị xã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc trao đổi, tìm kiếm thông tin qua mạng internet, sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản điều hành iOffice, Trang Thông tin điện tử thị xã, dịch vụ công trực tuyến, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nhằm giảm thời gian giải quyết công việc, nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tổng số DVCTT mức độ 3 đã xây dựng cung cấp: 09 TTHC. Tổng số DVCTT mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Internet: 06 TTHC; tổng

số hồ sơ đã được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến theo DVCTT mức độ 3: 1.528 hồ sơ.

- Tổng số DVCTT mức độ 4 đã xây dựng cung cấp: 00.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:

Thực hiện Thỏa thuận hợp tác số 2304/TTHT/QUANGNGAI-VNPT ngày 23/04/2021 giữa UBND tỉnh Quảng Ngãi và Tập đoàn Bru chính viễn thông và Công nghệ viễn thông giai đoạn 2021-2025, Trung tâm Điều hành Thông minh IOC thị xã đã được đầu tư, lắp đặt, cụ thể:

- Hệ thống màn ghép Dashboard gồm 09 màn hình 49 inch, 01 hệ thống điều khiển và các thiết bị phụ trợ để triển khai cho hệ thống.

- 05 bộ máy tính để bàn để phục vụ cho việc điều khiển các màn hình Dashboard.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng:

- Kết nối thí điểm dữ liệu các lĩnh vực chính quyền điện tử do VNPT đang triển khai cho tỉnh (gồm các hệ thống: VNPT-iOffice, VNPT-iGate, VNPT-VSR, VNPT-HIS, VNPT-VnEdu).

- Phần mềm lõi IOC, các bản quyền License liên quan, cụm máy chủ Server Cloud và đường truyền Internet tốc độ cao lắp tại Trung tâm IOC trong thời gian thử nghiệm 01 năm.

- Đang tiến hành kết nối thí điểm dữ liệu trên trục nội tỉnh VXP của VNPT được sử dụng làm trục nội tỉnh (LGSP) tích hợp chia sẻ dữ liệu với các hệ thống cơ sở dữ liệu khác của tỉnh đang sử dụng gồm: Hệ thống HIS của Hậu Giang đang triển khai tại thị xã; dữ liệu ngành giáo dục của Viettel triển khai,....

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu:

UBND thị xã đang phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành có liên quan để thực hiện tích hợp, xây dựng, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đất đai, dữ liệu dân cư, y tế, giáo dục, hệ thống lọc mail, camera giám sát an toàn giao thông, hệ thống báo cáo kinh tế - xã hội,...

e) Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh:

Trung tâm điều hành thông minh IOC đã được đầu tư, lắp đặt thiết bị tại UBND thị xã và đang trong quá trình chạy thử nghiệm để hoàn thiện, dự kiến chính thức đưa vào sử dụng trong tháng 07/2022. Khi đưa vào khai thác sử dụng, đây là kênh thông tin hữu ích giúp lãnh đạo thị xã trong việc chỉ đạo, điều hành một cách nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

(Có Phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

- Việc chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC được UBND thị xã tiến hành một cách toàn diện, nghiêm túc từ khâu phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, thông tin tuyên truyền và kiểm tra kết quả thực hiện; việc thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã đã có những chuyển biến tích cực trong thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng phục vụ cho các tổ chức và công dân, giảm được tình trạng công dân phải đi lại nhiều lần để giải quyết công việc, từng bước làm thay đổi căn bản mối quan hệ giữa chính quyền với tổ chức, công dân theo hướng hành chính phục vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thường xuyên thực hiện việc rà soát văn bản QPPL do UBND thị xã ban hành, chấp hành tốt các quy định về trình tự, thủ tục cũng như nâng cao chất lượng ban hành các văn bản QPPL. Công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC được thực hiện một cách nghiêm túc, số lượng TTHC được kiến nghị đơn giản hóa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Bộ máy được sắp xếp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường ngày càng được nâng cao và đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng được yêu cầu công việc được giao. Mạnh dạn bổ nhiệm đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ có trình độ, năng lực và nhiệt tình trong công việc đảm nhận các chức danh lãnh đạo; việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo đều tuân thủ đúng quy trình và tiêu chuẩn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Triển khai thực hiện đồng bộ cơ chế tự chủ về kinh phí trong cơ quan hành chính, nhờ đó hiệu quả công việc được nâng cao, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức; thu nhập của người lao động được nâng lên nhờ sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn kinh phí được giao.

- Lễ lối và phương thức làm việc ngày càng được cải tiến theo hướng hiện đại, phục vụ Nhân dân ngày càng có chất lượng hơn. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng. Tăng cường đầu tư trang bị về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đảm bảo cho hoạt động của công sở.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ quan, đơn vị chưa nắm bắt kịp thời một số văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành hoặc hướng dẫn chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý. Do vậy, công tác tham mưu ban hành văn bản chưa sát đúng với quy định hiện hành; sai sót trong ban hành văn bản QPPL vẫn còn xảy ra.

- Tâm lý của một số người dân còn lo ngại khi đến giải quyết thủ tục hành chính dẫn đến một vài thời điểm tập trung quá đông, gây mất trật tự trong quá trình sắp xếp giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa thị xã.

- Số lượng viên chức, người lao động của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh
- Chi nhánh Đức Phổ chưa đảm bảo so với nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính

ngày càng nhiều của tổ chức, công dân, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai.

- Việc giải quyết hồ sơ TTHC ở mức độ 3 chưa đảm bảo theo tỷ lệ quy định (từ 20% trở lên); việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích còn nhiều khó khăn.

- Công tác thông tin, báo cáo ở một số ngành, địa phương không đầy đủ, không đảm bảo chất lượng và thời gian đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp và tham mưu trong chỉ đạo, điều hành của UBND thị xã.

b) Nguyên nhân:

- Nhận thức của lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC còn nhiều chủ quan và chưa sâu sát; công tác chỉ đạo, điều hành có nơi, có việc chưa triệt để, quyết liệt.

- Đội ngũ công chức còn hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ rà soát văn bản QPPL. Mặt khác, đôi khi hệ thống văn bản pháp luật của cơ quan cấp trên chưa được sửa đổi, bổ sung đồng bộ dẫn đến khó khăn cho việc rà soát, tham mưu xử lý của cơ quan chuyên môn.

- Sự phối hợp trong giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có việc chưa đồng bộ, còn đùn đẩy, né tránh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận và các đoàn thể về các nội dung CCHC còn gây nhiều bức xúc cho Nhân dân và doanh nghiệp.

2. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Nâng cao năng lực soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp nhằm đảm bảo hiệu lực, tính khả thi của văn bản.

3. Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Thường xuyên thực hiện rà soát, đánh giá các TTHC để kiến nghị đơn giản hóa hoặc loại bỏ những TTHC rườm rà, không còn phù hợp; giảm chi phí, rút ngắn thời gian giải quyết, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan nhà nước.

5. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận một cửa.

6. Đẩy mạnh thực hiện công tác kiểm tra đột xuất về CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, bao gồm kiểm tra trách nhiệm tại các cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và các quy

định liên quan đến giải quyết TTHC, kiểm tra trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả việc thực hiện quy định về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết hồ sơ, TTHC và các quy định về nghĩa vụ, những việc không được làm, quy tắc ứng xử, văn hoá công sở của cán bộ, công chức, viên chức.

7. Chỉ đạo, giải quyết triệt để TTHC, xử lý nghiêm đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và công chức, viên chức liên quan trong việc chậm trễ giải quyết TTHC. Nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

8. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã.

9. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về tiền lương, nâng ngạch, chuyển ngạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng, tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thị xã.

10. Thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

11. Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo thị xã với công dân, tổ chức và doanh nghiệp.

12. Tổ chức kiểm tra kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, địa phương.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2022. UBND thị xã kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi.
- TT Thị ủy; TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, TCNV_{Bình}.

CHỦ TỊCH

Vũ Minh Tâm